

CÔNG TY CP MAY XUẤT KHẨU PHAN
THIỆT

Số: 07/2021/CTBT

V/v: Công bố thông tin

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phan Thiết, ngày 12 tháng 04 năm 2021

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1/Tên TCPH: CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

2/Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

3/Trụ sở chính: 282 Nguyễn Hội, Phường Xuân An, Tp Phan Thiết, Tỉnh Bình
Thuận

4/Điện thoại: 0252. 3821947 - Fax: 0252.3823347

5/Mã chứng khoán : PTG , Sàn giao dịch : UPCOM -ĐẠI CHỨNG ĐÃ
NIÊM YẾT

6/Người thực hiện công bố thông tin: HUỲNH THỊ NGỌC CHẴN, là
Giám đốc Tài chính

7/Nội dung của thông tin công bố: Công bố thông tin biên bản đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2021; nghị quyết phiên họp thường niên năm 2021; báo
cáo của ban kiểm soát; báo cáo tổng kết năm 2020; kế hoạch năm 2021 và các năm
2022,2023; báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông; biên bản kiểm phiếu bầu thành viên
hội đồng quản trị và thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023

- Địa chỉ Website đăng tải: www.phanthietgarment.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH



HUỲNH THỊ NGỌC CHẴN

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
282 NGUYỄN HỘI, PHAN THIẾT, BÌNH THUẬN
DIỆN THOẠI: 02523821947; FAX: 02523823347
WEBSITE: www.phanthietgarment.com.vn

-----000-----

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Hôm nay, vào lúc 7 giờ, ngày 11 tháng 04 năm 2021, tại hội trường Công ty CP may XK Phan Thiết, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP may XK Phan Thiết năm 2021 được nhóm họp.

THÀNH PHẦN DỰ ĐẠI HỘI GỒM CÓ:

- + Tổng số cổ đông triệu tập theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số: 115/2021-PTG/VSD-ĐK, ngày 24 / 02 /2021 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh là 271 người, sở hữu 4.864.385 cổ phần = 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Tổng số cổ đông dự đại hội đồng cổ đông hôm nay: 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu: 4.863.815 cổ phần = 99.99 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Tổng số cổ đông vắng mặt có ủy quyền: 195 người, số cổ phần ủy quyền: 2.616.495 cổ phần.
- + Tổng số cổ đông vắng mặt không ủy quyền: 05 người, số cổ phần không ủy quyền: 570 cổ phần (Có danh sách cổ đông dự họp đính kèm).

NỘI DUNG CỤ THỂ:

I/ Tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:

- + Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông hiện diện: 71/ 271 người, sở hữu và đại diện sở hữu: 4.863.815 cổ phần = 99.99 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Những người hiện diện đều có đủ tư cách cổ đông. Những người đại diện cổ đông đều có sự ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

Căn cứ điều 18 điều lệ Công ty CP may XK Phan Thiết và khoản 1 điều 145 Luật doanh nghiệp năm 2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công Ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết được tiến hành hợp lệ (có báo cáo thẩm tra cổ đông kèm theo).

II/ Chủ tọa Đại hội:

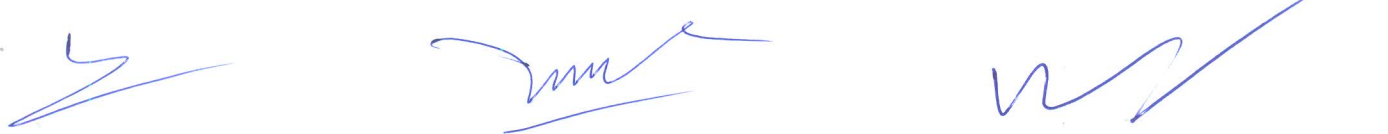
Ông HUỖNH VĂN NGHỊ, Chủ tịch HĐQT (theo như quy định tại Điểm 4, Điều 19 Điều lệ Công ty).

III/ Bầu ban thư ký:

1/ Ông: NGUYỄN TẤN VŨ

2/ Bà: TRẦN THÙY BẢO

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.



IV/ Thông qua nội dung, chương trình Đại hội:

Nội dung đại hội: Theo giấy mời họp ĐHQĐ ngày: 04/03/2021 cụ thể như sau:

- 1- Thông qua báo cáo của HĐQT tình hình thực hiện năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 và các năm 2022, 2023.
- 2- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.
- 3- Thông qua báo cáo năm 2020 của Ban kiểm soát (BKS).
- 4- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
- 5- Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021- 2023.
- 6- Biểu quyết phát hành 138.000 cổ phiếu ưu đãi bán cho cán bộ quản lý công ty.

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Đại hội tiến hành thực hiện các nội dung trên

Sau khi nghe các báo cáo của Chủ tịch HĐQT, BKS và của Giám đốc tài chính công ty. Đại hội thảo luận và thống nhất như sau:

1/ Thống nhất báo cáo của HĐQT tổng kết năm 2020 và nhiệm vụ năm 2021 với một số chỉ tiêu chính sau:

a. Kết quả thực hiện năm 2020 với một số chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu:	396.994.829.140	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	49.725.710.856	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	6.593.299.734	đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	43.132.411.122	đồng

b. Kế hoạch năm 2021

- Tổng doanh thu:	434.189.663.000	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	46.689.248.000	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp 20%:	9.337.849.600	đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	37.351.398.400	đồng

- Chia cổ tức từ 20% vốn điều lệ trở lên, ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào kết quả Sản xuất- kinh doanh sẽ quyết định mức và thời gian chia cổ tức phù hợp.

- Đầu tư:	4.134.718.000	đồng
-----------	---------------	------

Trong đó: Máy móc thiết bị 4.134.718.000 đồng

Trong trường hợp dịch covid-19 ảnh hưởng lớn tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thì giao cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch nhưng không được giảm quá 30% so với chỉ tiêu đã đề ra.

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần /



4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2/ Đại hội tiến hành bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2023

* Hội đồng quản trị gồm các ứng cử viên:

- 1- Ông: Huỳnh Văn Nghi
- 2- Ông: Nguyễn Quốc Bình
- 3- Ông: Lê Thanh Hoài Vũ
- 4- Bà: Đặng Thùy Mai
- 5- Bà: Trần Thị Tuyết Thanh

*Ban kiểm soát gồm các ứng cử viên:

- 1- Ông: Nguyễn Tấn Vũ
- 2- Ông: Nguyễn Hữu Thắng
- 3- Ông: Đoàn Tấn Kiều

Chủ tọa điều hành đại hội bầu ban kiểm phiếu gồm các ông bà sau:

- | | | |
|---------|---------------------|------------|
| 1- Bà: | Trần Thùy Bảo | Trưởng ban |
| 2- Ông: | Từ Chánh Lạc | Thành viên |
| 3- Bà: | Nguyễn Thị Xuân Mai | Thành viên |
| 4- Ông: | Phạm Văn Lâm | Thành viên |
| 5- Bà: | Huỳnh Thị Hồng Vân | Thành viên |
| 6- Ông: | Huỳnh Thành Tâm | Thành viên |
| 7- Bà: | Huỳnh Thị Ngọc Chân | Thành Viên |
| 8- Ông: | Hoàng Thạch Vũ | Thành Viên |

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Ban kiểm phiếu hướng dẫn bầu HĐQT và BKS. Đại hội tiến hành bỏ phiếu.

3/ Thống nhất báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá tình hình hoạt động của công ty năm 2020

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4/ Thống nhất báo cáo tài chính (Bao gồm Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả kinh doanh) họp nhất năm 2020 (Đã kiểm toán) cụ thể:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020



Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		200,408,951,542	208,551,729,350
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	117,835,851,640	160,264,931,238
1. Tiền	111		14,635,851,640	17,764,931,238
2. Các khoản tương đương tiền	112		103,200,000,000	142,500,000,000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		39,000,000,000	10,400,000,000
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.10	39,000,000,000	10,400,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		37,299,772,690	33,729,459,578
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	26,047,387,366	32,335,006,760
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		-	-
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.09	11,252,385,324	1,394,452,818
IV. Hàng tồn kho	140	V.08	5,572,526,125	3,247,813,450
1. Hàng tồn kho	141		5,572,526,125	3,247,813,450
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		700,801,087	909,525,084
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.07	51,272,212	435,733,292
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		649,528,875	473,791,792
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		52,115,794,319	58,599,025,186
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		44,408,816,334	50,554,644,657
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.03	38,969,273,252	45,006,023,975
- Nguyên giá	222		139,279,457,624	136,306,936,508
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(100,310,184,372)	(91,300,912,533)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.04	5,439,543,082	5,548,620,682

- Nguyên giá	228		6,998,251,392	6,998,251,392
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1,558,708,310)	(1,449,630,710)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.05	4,070,194,965	4,463,091,105
- Nguyên giá	231		5,633,101,505	5,633,101,505
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(1,562,906,540)	(1,170,010,400)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.06	2,670,725,674	2,670,725,674
1. Chi phí SXKD dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		2,670,725,674	2,670,725,674
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		966,057,346	910,563,750
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.07	966,057,346	910,563,750
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		252,524,745,861	267,150,754,536

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
----------	-------	-------------	-------------	------------

C. NỢ PHẢI TRẢ 300 122,326,135,147 133,030,624,944

I. Nợ ngắn hạn 310 122,326,135,147 133,030,624,944

1. Phải trả người bán ngắn hạn 311 V.11 1,492,811,645 2,668,958,834

2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn 312 16,429,600 978,308,008

3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 313 V.12 5,186,396,844 2,245,096,483

4. Phải trả người lao động 314 108,992,967,074 119,789,980,099

5. Chi phí phải trả ngắn hạn 315 - -

9. Phải trả ngắn hạn khác 319 V.13 1,167,973,485 1,159,052,481

10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn 320 - -

11. Dự phòng phải trả ngắn hạn 321 - -

12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi 322 5,469,556,499 6,189,229,039

II. Nợ dài hạn 330 - -

D. VỐN CHỦ SỞ HỮU 400 130,198,610,714 134,120,129,592




I. Vốn chủ sở hữu	410	V.14	130,198,610,714	134,120,129,592
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		48,643,850,000	47,337,850,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		48,643,850,000	47,337,850,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		2,315,860,000	1,244,940,000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu ngân quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		11,961,087,293	11,961,087,293
9. Quỹ dự phòng sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		24,145,402,299	52,904,864,153
11. Lợi nhuận chưa phân phối	421		43,132,411,122	20,671,388,146
- Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	-
- Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	421b		43,132,411,122	20,671,388,146
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		252,524,745,861	267,150,754,536

Số liệu trong các chỉ tiêu có dấu (*) được ghi bằng số âm dưới hình thức ghi trong ngoặc đơn (...)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	396,994,829,140	419,451,097,656
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-




3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		396,994,829,140	419,451,097,656
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	347,845,773,125	393,996,235,166
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		49,149,056,015	25,454,862,490
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	7,319,275,258	6,086,807,478
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	409,462,480	270,583,860
+ Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.05.a	1,646,070,006	1,648,286,704
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.05.b	4,691,415,003	6,481,377,799
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		49,721,383,784	23,141,421,605
12. Thu nhập khác	31	VI.07	4,327,072	1,102,267,273
13. Chi phí khác	32			1,125,758
14. Lợi nhuận khác	40		4,327,072	1,101,141,515
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		49,725,710,856	24,242,563,120
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.08	6,593,299,734	3,312,374,974
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		43,132,411,122	20,930,188,146
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		43,132,411,122	20,930,188,146
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.09	9,017	4,482
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	9,017	4,482

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5/ Thống nhất phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020
Lợi nhuận sau thuế năm 2020

43.132.411.122 đồng

Phân phối:

- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10%/LN 2020 4.313.240.000 đồng
- Chi trả cổ tức 20% năm 2020 9.728.770.000 đồng
- Để lại dự phòng chưa phân phối 29.090.401.122 đồng

Cộng

43.132.411.122 đồng

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.




6/ Thống nhất phát hành 138.000 cổ phiếu bán ưu đãi cho công nhân viên thuộc đối tượng có chức vụ quản lý trong Công ty từ tổ trưởng trở lên. Ủy quyền cho HĐQT Công ty xây dựng phương án, giá bán, Xét duyệt danh sách thực hiện đợt phát hành này theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

7/ Thông qua điều chỉnh sửa đổi điều 5, điểm 1 của điều lệ Công ty, nâng vốn điều lệ của công ty lên 50.023.850.000 đồng và số cổ phần là 5.002.385 cổ phần khi được UBCKNN cho phép phát hành 138.000 cổ phiếu.

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

8/ Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2023 như sau.
(có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

*** Hội đồng quản trị gồm:**

- 1- Ông: Huỳnh Văn Nghi**
- 2- Ông: Nguyễn Quốc Bình**
- 3- Ông: Lê Thanh Hoài Vũ**
- 4- Bà: Đặng Thùy Mai**
- 5- Bà: Trần Thị Tuyết Thanh**

***Ban kiểm soát gồm:**

- 1- Ông: Nguyễn Tấn Vũ**
- 2- Ông: Nguyễn Hữu Thắng**
- 3- Ông: Đoàn Tấn Kiểu**

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

9/ Hội đồng quản trị và ban kiểm soát mới đã họp bầu chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, trưởng ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ như sau:

*** Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021- 2023:**

- 1- Ông: Huỳnh Văn Nghi- giữ chức chủ tịch HĐQT**
- 2- Ông: Nguyễn Quốc Bình- giữ chức phó chủ tịch HĐQT**
- 3- Ông: Lê Thanh Hoài Vũ- thành viên HĐQT- Tổng giám đốc**
- 4- Bà: Đặng Thùy Mai- thành viên HĐQT- Phó tổng giám đốc**
- 5- Bà: Trần Thị Tuyết Thanh- thành viên HĐQT**

***Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023:**

1- Ông: Nguyễn Tấn Vũ - giữ chức trưởng ban kiểm soát

2- Ông: Nguyễn Hữu Thắng - thành viên Ban kiểm soát

3- Ông: Đoàn Tấn Kiều - thành viên Ban kiểm soát

Biểu quyết: Số người tán thành 71 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

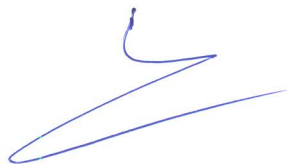
Biên bản này đã được đọc và thông qua trước đại hội với 100% cổ đông và đại diện cổ đông dự họp, sở hữu 4.863.815 cổ phần / 4.863.815 cổ phần biểu có quyền biểu quyết dự họp chấp thuận.

Phan Thiết, ngày 11 tháng 04 năm 2021

Thư ký



NGUYỄN TẤN VŨ



TRẦN THÙY BẢO

Chủ tọa



HUYNH VĂN NGHI



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTY CP MAY XK PHAN THIẾT
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết
Căn cứ vào biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết ngày 11/04/2021.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XK PHAN THIẾT
QUYẾT NGHỊ



Điều 1: Thông qua báo cáo tổng kết năm 2020 của HĐQT, của Ban kiểm soát và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Ban tổng giám đốc đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu:	396.994.829.140	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	49.725.710.856	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	6.593.299.734	đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	43.132.411.122	đồng

Điều 2: Thông qua nhiệm vụ Kế hoạch năm 2021 với một số chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu:	434.189.663.000	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	46.689.248.000	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp 20%	9.337.849.600	đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	37.351.398.400	đồng
- Chia cổ tức từ 20% vốn điều lệ trở lên, ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào kết quả Sản xuất- kinh doanh sẽ quyết định mức và thời gian chia cổ tức phù hợp.		

- Đầu tư:	4.134.718.000	đồng
<i>Trong đó: Máy móc thiết bị</i>	4.134.718.000	đồng

Trong trường hợp dịch covid-19 ảnh hưởng lớn tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thì giao cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch nhưng không được giảm quá 30% so với chỉ tiêu đã đề ra.

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế năm 2020	43.132.411.122	đồng
Phân phối:		
- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10%/LN 2020	4.313.240.000	đồng
- Chi trả cổ tức 20% năm 2020	9.728.770.000	đồng
- Để lại dự phòng chưa phân phối	29.090.401.122	đồng
Cộng	43.132.411.122	đồng

Điều 4: Thống nhất phát hành 138.000 cổ phiếu bán ưu đãi cho công nhân viên thuộc đối tượng có chức vụ quản lý trong Công ty từ tổ trưởng trở lên. Ủy quyền cho HĐQT Công ty xây dựng phương án, giá bán, Xét duyệt danh sách thực hiện đợt phát hành này theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.

Điều 5: Thống nhất điều chỉnh sửa đổi điều 5, điểm 1 của điều lệ Công ty, nâng vốn điều lệ của công ty lên 50.023.850.000 đồng và số cổ phần là 5.002.385 cổ phần khi được UBCKNN cho phép phát hành 138.000 cổ phiếu.

Điều 6: Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023

* Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021- 2023:

- 1- Ông: Huỳnh Văn Nghi- giữ chức Chủ tịch HĐQT
- 2- Ông: Nguyễn Quốc Bình- giữ chức Phó chủ tịch HĐQT
- 3- Ông: Lê Thanh Hoài Vũ- thành viên HĐQT- Tổng giám đốc
- 4- Bà: Đặng Thùy Mai - thành viên HĐQT- Phó tổng giám đốc
- 5- Bà: Trần Thị Tuyết Thanh- thành viên HĐQT

*Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023:

- 1- Ông: Nguyễn Tấn Vũ- giữ chức trưởng ban kiểm soát
- 2- Ông: Nguyễn Hữu Thắng- thành viên Ban kiểm soát
- 3- Ông: Đoàn Tấn Kiều- thành viên Ban kiểm soát

Điều 7: Tổ chức thực hiện:

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết có trách nhiệm lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản nghị quyết này.
- Nghị quyết sẽ được thông báo tới tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết biết và thực hiện.

Nghị quyết này đã được đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết ngày 11/04/2021 nhất trí biểu quyết thông qua 100% có hiệu lực từ ngày 11/04/2020 ./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



HUỲNH VĂN NGHI

Số: 01 / BC

Phan Thiết, ngày 11 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định trong điều lệ hoạt động của Công Ty CP May Xuất Khẩu Phan Thiết.
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công Ty do Công Ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam kiểm.

Ban kiểm soát báo cáo đánh giá tình hình hoạt động năm 2020 của Công ty Cổ phần may Xuất khẩu Phan Thiết.

I/ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tham gia làm việc với ban Tổng giám đốc về kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính của Công ty.
- Xem xét báo cáo của tổ chức kiểm toán.
- Đại diện Ban kiểm soát cũng tham gia vào Ban quản lý hoạt động thường ngày của đơn vị để có những thông tin chính xác và thường xuyên về các hoạt động của Công Ty.

II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

- Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các qui định của Pháp luật trong công tác quản lý. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo qui định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.



- Các quyết định của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành một cách hợp pháp, đúng thẩm quyền và kịp thời. Các quyết định vượt thẩm quyền của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành sau khi Ban Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị phê duyệt bằng nghị quyết.
- Công ty đã chấp hành đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật, sở giao dịch chứng khoán về thông tin đối với Công Ty cổ phần đại chúng và Công Ty niêm yết.

Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

III/ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020:

- Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2020.
- + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 396.994.829.140 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp là 43.132.411.122 đồng
- Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2020 cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2020, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Ban kiểm soát xin cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, giám đốc và các bộ phận phòng ban Công Ty CP May Xuất Khẩu Phan Thiết đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ năm 2020.

Trân trọng!


TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
(Signature)
NGUYỄN TÂN VŨ

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM 2020, KẾ HOẠCH NĂM 2021
VÀ CÁC NĂM 2022, 2023

A. TỔNG KẾT NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Những Thuận lợi chính

- Việt nam thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh;
- Công ty lựa chọn được khách hàng tốt, mặt hàng ổn định;
- Công ty có được chiến lược với khách hàng và người lao động phù hợp, có hiệu quả;
- Công nhân phần đông ổn định, nhiệt tình, chịu khó và ham học hỏi.
- Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do với các nước, nước ta có sự ổn định, kiểm soát tốt dịch bệnh nên xu hướng rút đơn hàng về Việt Nam của các khách hàng vẫn còn tiếp diễn.
- Công ty đã đầu tư thêm một số máy móc thiết bị mới công nhân đã làm quen và phát huy tác dụng.

2. Những Khó khăn lớn.

- Thị trường trong và ngoài nước bị ảnh hưởng sâu rộng, suy giảm lớn do dịch bệnh.
- Các chi phí chính của đầu vào chiếm tỉ trọng lớn trong giá thành vẫn liên tục tăng như: Tiền lương, BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn, điện, nước, vận chuyển, ...
- Trình độ quản lý chất lượng còn yếu vẫn chưa theo kịp sự phát triển của công ty.
- Vẫn còn một số máy móc thiết bị đã cũ và lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng sản phẩm cần được đầu tư thêm.
- Cạnh tranh lao động ngành may trong tỉnh tăng cao. Lao động biết nghề may còn thiếu nhiều.
- Trình độ Công nhân không đồng đều, tác phong công nghiệp chưa cao nhất là ở các chuyên mới được thành lập.
- Số lượng công nhân tuyển mới đa số chưa biết nghề may, phải đào tạo từ đầu.
- Giá đất tăng, chính sách đền bù đất có nhiều thay đổi nên việc đền bù đất thực hiện đầu tư khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn, ách tắc không thực hiện được.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	% T.H20/ K.H 20
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	458.070.000.000	396.994.829.140	86,67
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	53.670.858.000	49.725.710.856	92,65
3- Tỷ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	11,72	12,525	106,87
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	10.734.171.600	6.593.299.734	61,42
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	42.936.686.400	43.132.411.122	100,45
6- Vốn điều lệ:	Đồng	48.717.850.000	48.643.850.000	99,85

7- Cổ tức:	Đồng	9.743.570.000	9.728.770.000	99,85
8- % cổ tức/vốn điều lệ:	%	20	20	100,00
9- Đầu tư				
- <i>Máy móc thiết bị</i>	Đồng	10.000.000.000 10.000.000.000	4.958.862.076 4.958.862.076	49,59 49,59

III. NHẬN XÉT:

1/Những mặt làm được:

- Hoàn thành trên 86,67% tất cả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tình hình dịch bệnh ảnh hưởng lớn.
- Kịp thời điều chỉnh chính sách với khách hàng, hệ thống quản lý và người lao động phù hợp, có hiệu quả.
- Giữ vững niềm tin đối với khách hàng, giảm thiểu rủi ro về đơn hàng khi thị trường biến động.
- Các Công ty hoạt động ổn định liên tục, có đủ đơn hàng cho công nhân làm việc liên tục.
- Tổ chức, nhân sự tiếp tục được đào tạo, kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển.
- Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV tiếp tục phát huy hiệu quả tốt.
- Giữ và nâng cao được uy tín, hình ảnh thương hiệu của Công ty.
- Định hướng phát triển kinh doanh nội địa và xuất khẩu theo phương thức FOB đã có sự thay đổi cho phù hợp với khả năng của công ty, trước mắt tập trung cho sản xuất hàng gia công.

2/Những tồn tại cần khắc phục:

- Lực lượng quản lý, đặc biệt là cấp trung vẫn chưa cải thiện được nhiều để đáp ứng với yêu cầu công việc.
- Công tác dự báo đánh giá, tiếp thị thị trường, khách hàng còn yếu.
- Hệ thống quản lý đặc biệt là quản lý chất lượng vận hành vẫn còn nhiều thiếu sót.
- Công tác đánh giá quản lý máy móc thiết bị còn yếu. Đầu tư thay thế các máy móc thiết bị cũ và lạc hậu vẫn còn chậm.
- Lao động vẫn còn thiếu tác phong công nghiệp.
- Năng xuất lao động còn thấp. Chất lượng chưa thật ổn định
- Chưa phát huy tốt sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý.
- Chưa phát triển được thị trường nội địa.

3/ Kết luận:

Năm 2020, tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều chưa đạt so với kế hoạch đề ra từ đầu năm, nhưng so với kế hoạch điều chỉnh do ảnh hưởng của dịch bệnh cho phép đạt tối thiểu 70% kế hoạch theo nghị quyết của ĐHCĐ thì tất cả các chỉ tiêu đều đạt trên 86,67%. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện đang rất tốt. Công ty phải quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Theo dõi, giám sát, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.
- Xây dựng các qui chế đảm bảo cho hoạt động của công ty có hiệu quả như: qui chế lương, thưởng, tuyển dụng,
- Xây dựng chiến lược kinh doanh của công ty.

- Xem xét, theo dõi quyết định đầu tư như: máy móc thiết bị, nhà ở thu nhập thấp, đầu tư mở rộng- Xây dựng mô hình tổ chức công ty và bổ nhiệm cán bộ phù hợp.
- Thực hiện các công việc khác theo điều lệ của công ty.

B. NHIỆM VỤ NĂM 2021 VÀ CÁC NĂM 2022, 2023

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC:

- Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, rủi ro, khó đoán định, một số nước lớn có xu hướng bảo hộ mậu dịch trở lại. Chiến tranh thương mại MỸ - TRUNG vẫn chưa có hồi kết. Đặc biệt tình hình thiên tai dịch bệnh bất thường có thể ảnh hưởng cả trực tiếp và gián tiếp tới sản xuất kinh doanh của công ty.
- Cạnh tranh đơn hàng gia công ngành may với các nước đang phát triển ở khu vực châu á ngày càng gay gắt.
- Lao động biết nghề may ngày càng thiếu trầm trọng.
- Chi phí đầu vào vẫn tiếp tục tăng cao.
- Tuy nhiên, Việt nam đã tham gia ký kết nhiều hiệp định thương mại và đầu tư với các nước; tình hình chính trị và kinh tế vĩ mô ổn định; hình ảnh và vị thế của việt nam trên quốc tế ngày càng tăng; vị trí địa lý của việt nam thuận lợi, dự báo ngành dệt may năm 2021 vẫn còn có cơ hội thuận lợi về đơn hàng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG – MỤC TIÊU:

- Nhiệm vụ Kế hoạch năm 2021 doanh thu tăng 9,37% so với thực hiện năm 2020. Các năm tiếp theo tăng trưởng ít nhất 10% một năm.
- Bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, thực hiện đúng, đủ các chế độ cho công nhân theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầu tư đổi mới, công nghệ, máy móc thiết bị cũ, lạc hậu
- Thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ và tay nghề cho công nhân.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông từ 20 % trở lên.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	% K.H21/ T.H 20
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	396.994.829.140	434.189.663.000	109,37
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	49.725.710.856	46.689.248.000	93,89
3- Tỷ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	12,525	10,753	85,85
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	6.593.299.734	9.337.849.600	141,63
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	43.132.411.122	37.351.398.400	86,60
6- Vốn điều lệ:	Đồng	48.643.850.000	48.643.850.000	100,00
7- Cổ tức:	Đồng	9.728.770.000	9.728.770.000	100,00
8- % cổ tức/vốn điều lệ:	%	20	20	100,00
9- Đầu tư				
- Máy móc thiết bị	Đồng	4.958.862.076	4.134.718.000	83,38
		4.958.862.076	4.134.718.000	83,38

33
Y
N
KH
HI
T. BIN

Trong trường hợp dịch covid-19 ảnh hưởng lớn tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thì HĐQT và Ban Tổng giám đốc sẽ xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch nhưng không giảm quá 30% so với chỉ tiêu đã đề ra.

IV. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

- Kiện toàn mô hình tổ chức, nhân sự Công ty sau khi sát nhập Công ty TNHH May Phú Long.
- Theo sát tình hình thế giới và trong nước để có chính sách với khách hàng linh hoạt, đảm bảo có được khách hàng, nguồn hàng đầy đủ và ổn định;
- Rà soát lại hệ thống quản lý, Ban hành các nội quy, quy định phù hợp với hoàn cảnh Công ty, kiểm tra, giám sát để đảm bảo các quy định được thực thi một cách nghiêm ngặt nhằm từng bước đưa người lao động vào khuôn khổ, tạo tác phong công nghiệp, tăng năng xuất lao động;
- Thuê tư vấn, tư vấn xây dựng, thực hiện đạt các tiêu chuẩn quốc tế trong ngành may được các tổ chức có uy tín quốc tế đánh giá công nhận.
- Quy hoạch, tổ chức đào tạo tại chỗ để đảm bảo số lượng và chất lượng đội ngũ quản lý;
- Có chính sách lương, thưởng linh hoạt để khuyến khích người lao động hăng say làm việc, giữ chân người hiện tại, đồng thời tuyển dụng thêm được nhiều người mới;
- Nghiên cứu áp dụng qui trình công nghệ, kỹ thuật, qui trình quản lý tiên tiến phù hợp với công ty, Cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng.
- Đầu tư thay thế các thiết bị đã quá cũ, trang bị đủ các thiết bị chuyên dùng còn thiếu, triệt để sử dụng cũ gá lắp kết hợp với qui trình công nghệ hợp lý và thực hiện tiết kiệm để tăng năng suất lao động, giảm chi phí và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Áp dụng có hiệu quả quy trình sản xuất tinh gọn, xây dựng lại hệ thống 5S cho phù hợp thực tế và thực hiện triệt để các quy trình, hệ thống này.
- Sử dụng hiệu quả nhà ở thu nhập thấp cho người lao động trong công ty thuê.
- Tiếp tục phát huy hiệu quả Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV.
- Liên tục theo dõi, chủ động xem xét điều chỉnh đầu tư kịp thời có hiệu quả.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HUỶNH VĂN NGHI



Phan Thiết, ngày 11 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021- 2023
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 11 tháng 4 năm 2021, tại Công ty CP May Xuất khẩu Phan Thiết. Ban kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2021-2023 tại đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2021 của Công ty CP May Xuất khẩu Phan Thiết gồm 08 thành viên:

- | | |
|----------------------------|------------|
| 1- Bà: Trần Thùy Bảo | Trưởng ban |
| 2- Ông: Từ Chánh Lạc | Thành viên |
| 3- Bà: Nguyễn Thị Xuân Mai | Thành viên |
| 4- Ông: Phạm Văn Lâm | Thành viên |
| 5- Bà: Huỳnh Thị Hồng Vân | Thành viên |
| 6- Ông: Huỳnh Thành Tâm | Thành viên |
| 7- Bà: Huỳnh Thị Ngọc Chân | Thành viên |
| 8- Ông: Hoàng Thạch Vũ | Thành viên |



Đã kiểm tra phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2023 với kết quả như sau:

1. Về phiếu bầu:

- | | | | | |
|---------------------------------------|------------|-------------------------------------|-----------|---------|
| - Tổng số phiếu phát ra | 266 | phiếu, với số cổ phần biểu quyết là | 4,863,815 | cổ phần |
| tương ứng với số phiếu biểu quyết là: | 24,319,075 | phiếu. | | |
| - Tổng số phiếu thu vào | 266 | phiếu, với số cổ phần biểu quyết là | 4,863,815 | cổ phần |
| tương ứng với số phiếu biểu quyết là: | 24,319,075 | phiếu. | | |
| Trong đó: | | | | |
| +Số phiếu hợp lệ là: | 264 | phiếu, với số cổ phần biểu quyết là | 4,856,740 | cổ phần |
| tương ứng với số phiếu biểu quyết là: | 24,283,700 | phiếu. | | |
| +Số phiếu không hợp lệ | 2 | phiếu, với số cổ phần biểu quyết là | 7,075 | cổ phần |
| tương ứng với số phiếu biểu quyết là: | 35,375 | phiếu. | | |

2. Về kết quả bầu cử:

- | | | | | | |
|----------------------------------|------|-----------|------------|---------|--------------------|
| - Ông (Bà): Nguyễn Quốc Bình | được | 4,352,177 | phiếu bằng | 89.48% | tổng CP biểu quyết |
| - Ông (Bà): Huỳnh Văn Nghi | được | 3,970,754 | phiếu bằng | 81.64% | tổng CP biểu quyết |
| - Ông (Bà): Đặng Thùy Mai | được | 3,478,083 | phiếu bằng | 71.51% | tổng CP biểu quyết |
| - Ông (Bà): Trần Thị Tuyết Thanh | được | 6,251,225 | phiếu bằng | 128.53% | tổng CP biểu quyết |
| - Ông (Bà): Lê Thanh Hoài Vũ | được | 5,759,731 | phiếu bằng | 118.42% | tổng CP biểu quyết |
| - Ông (Bà):..... | được | | phiếu bằng | | tổng CP biểu quyết |

Căn cứ vào qui chế bầu cử HĐQT năm 2021 các ông, bà có tên sau trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2021-2023:

- Ông (Bà): Trần Thị Tuyết Thanh	được	6,251,225	phiếu bằng	128.53%	tổng CP biểu quyết
- Ông (Bà): Lê Thanh Hoài Vũ	được	5,759,731	phiếu bằng	118.42%	tổng CP biểu quyết
- Ông (Bà): Nguyễn Quốc Bình	được	4,352,177	phiếu bằng	89.48%	tổng CP biểu quyết
- Ông (Bà): Huỳnh Văn Nghi	được	3,970,754	phiếu bằng	81.64%	tổng CP biểu quyết
- Ông (Bà): Đặng Thùy Mai	được	3,478,083	phiếu bằng	71.51%	tổng CP biểu quyết

Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc 09 giờ 15 phút cùng ngày. Biên bản này được lập tại chỗ kiểm phiếu và được các thành viên ban kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận.

Ban kiểm phiếu bàn giao lại biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho chủ tọa đại hội.

TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN



Trần Thùy Bảo

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU:

- Thành viên Ông: **Từ Chánh Lạc**
- Thành viên Bà **Nguyễn Thị Xuân Mai**
- Thành viên Ông: **Phạm Văn Lâm**
- Thành viên Bà: **Huỳnh Thị Hồng Vân**
- Thành viên Ông: **Huỳnh Thành Tâm**
- Thành viên Bà: **Huỳnh Thị Ngọc Chấn**
- Thành viên Ông: **Hoàng Thạch Vũ**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Phan Thiết, ngày 11 tháng 4 năm 2021

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021- 2023
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 11 tháng 4 năm 2021, tại Công ty CP May Xuất khẩu Phan Thiết. Ban kiểm phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2021-2023 tại đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 của Công ty CP May Xuất khẩu Phan Thiết gồm 08 thành viên:

1- Bà: Trần Thùy Bảo	Trưởng ban
2- Ông: Từ Chánh Lạc	Thành viên
3- Bà: Nguyễn Thị Xuân Mai	Thành viên
4- Ông: Phạm Văn Lâm	Thành viên
5- Bà: Huỳnh Thị Hồng Vân	Thành viên
6- Ông: Huỳnh Thành Tâm	Thành viên
7- Bà: Huỳnh Thị Ngọc Chấn	Thành viên
8- Ông: Hoàng Thạch Vũ	Thành viên



Đã kiểm tra phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023 với kết quả như sau:

1. Về phiếu bầu:

- Tổng số phiếu phát ra 266 phiếu, với số cổ phần biểu quyết là 4,863,815 cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết là: 14,591,445 phiếu.

- Tổng số phiếu thu vào 266 phiếu, với số cổ phần biểu quyết là 4,863,815 cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết là: 14,591,445 phiếu.

Trong đó:

+Số phiếu hợp lệ là: 266 phiếu, với số cổ phần biểu quyết là 4,863,815 cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết là: 14,591,445 phiếu.

+Số phiếu không hợp lệ 0 phiếu, với số cổ phần biểu quyết là 0 cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết là: 0 phiếu.

2. Về kết quả bầu cử:

- Ông (Bà): Đoàn Tấn Kiểu	được	3,533,120	phiếu bằng	72.64%	tổng số CP BQ
- Ông (Bà): Nguyễn Hữu Thắng	được	5,861,122	phiếu bằng	120.50%	tổng số CP BQ
- Ông (Bà): Nguyễn Tấn Vũ	được	5,120,933	phiếu bằng	105.29%	tổng số CP BQ
- Ông (Bà):.....	được	phiếu bằng	tổng số CP BQ

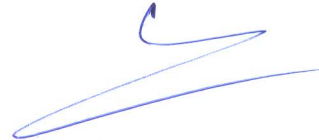
Căn cứ vào qui chế bầu cử BKS năm 2021 các ông, bà có tên sau trúng cử vào BKS nhiệm kỳ 2021-2023:

- Ông (Bà): Nguyễn Hữu Thắng	được	5,861,122	phiếu bằng	120.50%	tổng số CP BQ
- Ông (Bà): Nguyễn Tấn Vũ	được	5,120,933	phiếu bằng	105.29%	tổng số CP BQ
- Ông (Bà): Đoàn Tấn Kiều	được	3,533,120	phiếu bằng	72.64%	tổng số CP BQ

Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc 09 giờ 15 phút cùng ngày. Biên bản này được lập tại kiểm phiếu và được các thành viên ban kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận.

Ban kiểm phiếu bàn giao lại biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho chủ tọa đại hội

TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN



Trần Thùy Bảo

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU:

Thành viên Ông: Từ Chánh Lạc



Thành viên Bà Nguyễn Thị Xuân Mai



Thành viên Ông: Phạm Văn Lâm



Thành viên Bà: Huỳnh Thị Hồng Vân



Thành viên Ông: Huỳnh Thành Tâm



Thành viên Bà: Huỳnh Thị Ngọc Chấn



Thành viên Ông: Hoàng Thạch Vũ